

Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ

Yên Mô, ngày 11 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 63/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xóm C thôn T D, xã Kh D, huyện Y M, tỉnh N B.

Bị đơn: Anh Đỗ Thanh B, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm C thôn T D, xã Kh D, huyện Y M, tỉnh N B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 3 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị H và anh Đỗ Thanh B.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về việc nuôi con:** Giao cho chị Bùi Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đỗ Phương M, sinh ngày 24/01/2019 cho đến khi cháu M thành niên đủ 18 tuổi. Giao cho anh Đỗ Thanh B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đỗ Quang M, sinh ngày 13/8/2014 cho đến khi cháu M có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị H cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Quang M mỗi tháng là 1.000.000đồng kể từ tháng 8/2022 cho đến khi cháu M có khả năng lao động và có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày anh Đỗ Thanh B có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì chị Bùi Thị H còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

**3. Về chia tài sản và công nợ:** Hai bên tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**4. Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Bùi Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng hai khoản là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006336 ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

**5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự** thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

**6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô;
- UBND xã Khánh Dương, huyện Yên Mô, NB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**PHAN NGỌC HÀ**